

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;  
- Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 03 tháng 8 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 138/2023/TLST-DS ngày 19 tháng 7 năm 2023;

**XÉT THẤY**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: **Ngân hàng TMCP S**; địa chỉ trụ sở: 266-268 N, phường 8, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh.

*Người đại diện theo pháp luật*: Bà Nguyễn Đức Thạch D - Chức vụ: Tổng giám đốc. *Người đại diện theo ủy quyền*: ông Nguyễn Thế C- Chức vụ: Giám đốc chi nhánh Đà Nẵng, theo Quyết định về việc ủy quyền ký hợp đồng/thỏa thuận, văn bản và tham gia tố tụng số 3270/2022/QĐ-PL ngày 26.12.2022 của Tổng giám đốc.

Người được ông Nguyễn Thế C ủy quyền lại để tham gia tố tụng: ông Nguyễn Thành N - Chức vụ: Chuyên viên quản lý nợ, theo giấy ủy quyền ngày 29.5.2023.

- *Bị đơn*: Ông **Lê Trọng N**, sinh năm 1991. Địa chỉ: 110 N, quận S, thành phố Đà Nẵng.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Đại diện Ngân hàng TMCP S và ông Lê Trọng N thống nhất: tính đến ngày 03.8.2023 ông Lê Trọng N còn nợ Ngân hàng TMCP S số tiền 19.846.697 đồng. Trong đó, nợ gốc: 15.166.901 đồng, lãi trong hạn: 1.559.932 đồng, lãi quá hạn: 3.119.864 đồng.

Đại diện Ngân hàng TMCP S và ông Lê Trọng N thỏa thuận phương thức trả nợ như sau:

- Vào ngày 29.8.2023 ông Lê Trọng N trả đủ cho Ngân hàng TMCP S toàn bộ số tiền gốc 15.166.901 đồng; thì Ngân hàng đồng ý miễn toàn bộ tiền lãi cho ông N.

- Trường hợp ngày 29.8.2023 ông Lê Trọng N không trả đủ số tiền gốc 15.166.901 đồng cho Ngân hàng thì ông N phải trả toàn bộ số tiền lãi trong hạn: 1.559.932 đồng, lãi quá hạn: 3.119.864 đồng (tính đến ngày 03.8.2023). Đồng thời, lãi suất tiếp tục tính từ ngày 04/8/2023 trên số dư nợ gốc, theo mức lãi suất do các bên đã thỏa thuận tại Hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng ngày 02.02.2016 (bao gồm Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng và bản điều khoản và điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng) cho đến khi ông Lê Trọng N thanh toán xong nợ.

\* Án phí dân sự sơ thẩm: 496.200 đồng (*đã làm tròn số*) ông Lê Trọng N phải chịu. Hoàn trả lại cho Ngân hàng TMCP S 451.300 đồng tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai số 03922 ngày 19.7.2023 của Chi cục Thi hành án dân sự quận S.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Đường sự;
- VKSND quận S, thành phố Đà Nẵng;
- Chi cục thi hành án dân sự quận S;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Võ Thị Phước Hòa**

